

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số; 115/2021/HS-ST
Ngày 16-8-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN - TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lại

Ông Nguyễn Quang Kim

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:

Ông Vi Đức Thứ Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST-HS ngày 02/4 /2021 và các quyết định hoãn phiên tòa số 20/2021/ HSST- QĐ, Số: 25 /2021/ HSST- QĐ, Số: 33 /2021/ HSST- QĐ, Số: 46/2021/ HSST- QĐ ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo: **Hoàng Văn Đ**, sinh năm 1990; giới tính; Nam, Tên gọi khác; không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Nơi cư trú; thôn Tr G, xã Th H, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn X, con bà: Hoàng Thị S, vợ: Lục Thị Th, bị cáo có hai con lớn sinh 2017 nhỏ sinh 2019, Tiền án; Tiền sự: Không;

- Nhân thân: Tại bản án số 67/2021/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2021 của tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 13 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2020. Hiện bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Vĩnh Quang, tỉnh Vĩnh phúc. Có mặt tại phiên tòa

Bị hại: Anh Vi Văn C sinh năm 1990 Vắng mặt

Địa chỉ; Thôn Ch B, xã C S, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

Người có quyền L nghĩa vụ liên quan

Bà Nguyễn Thị L sinh năm 1961. Vắng mặt

Địa chỉ; Số 404, Phố M, phường Đ N, thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn Đ, sinh năm 1990, trú tại thôn Trại Giữa, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc

Giang và anh Vi Văn C, sinh năm 1990, trú tại thôn Chợ Bến, xã Cẩm Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang có mối quan hệ bạn bè, nên Đ biết anh C có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc, biển kiểm soát 98B2-726.60. Do không có tiền ăn tiêu, Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh C mang đi cầm cố.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 21/10/2020, Đ đi từ nơi trọ của mình ở thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đến khu vực cổng số 3 của Công ty Hồng Hải, thuộc Khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang gặp anh C để thực hiện hành vi chiếm đoạt xe mô tô. Tại đây, Đ đặt vấn đề mượn anh C chiếc xe mô tô để đi giải quyết công việc cá nhân, sau đó sẽ trả lại xe ngay. Anh C đồng ý và điều khiển xe chở Đ đến cổng Công ty Hosiden, thuộc khu Công nghiệp Đình Trám (nơi anh C làm việc) rồi giao chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B2-726.60 của mình cho Đ. Lấy được xe, Đ điều khiển xe mô tô của anh C đi đến nơi làm việc của Đ ở thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh cất giữ. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Đ quay lại cổng Công ty Hosiden gặp anh C. Tại đây, Đ nói dối anh C là xe mô tô đã bị Công an tạm giữ, cần đăng ký để lấy xe ra. Anh C tưởng thật đã giao đăng ký chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B2-726.60 mang tên Phùng Văn Trung của mình cho Đ. Lấy được đăng ký, Đ đi về thị xã Từ Sơn mang chiếc xe mô tô và đăng ký xe của anh C cầm cố cho bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961, trú tại số nhà 404, phố Mới, phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh lấy số tiền 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) chi tiêu cá nhân. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Đ tiếp tục đến gặp bà L cầm cố chứng minh thư lấy số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Toàn bộ số tiền 13.000.000 đồng, Đ đã sử dụng vào mục đích tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi cho Đ mượn xe, anh C đòi xe thì được Đ cho biết đã cầm cố chiếc xe mô tô này. Ngày 22/10/2020, anh C có đơn trình báo gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên.

Ngày 11/11/2020, sau khi biết nguồn gốc chiếc xe mô tô và đăng ký xe Đ cầm cố là tài sản do phạm tội mà có nên bà Nguyễn Thị L đã giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 27/11/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên đã định giá và kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc, biển kiểm soát 98B2- 726.60 có trị giá 31.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B2- 726.60, kết quả điều tra xác định là tài sản của anh C mua tại cửa hàng mua bán xe mô tô cũ của anh Nguyễn Văn Tuyển, sinh năm 1973 trú tại số 154, phố Thanh Xuân, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang nhưng chưa sang tên đổi chủ. Trước đó, anh Tuyển mua lại của anh Phùng Văn Trung là người đứng tên trong đăng ký. Ngày 26/12/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C chiếc xe mô tô nêu trên và đăng ký. Anh C đã nhận lại chiếc xe mô tô và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Bà Nguyễn Thị L yêu cầu Đ bồi thường cho bà số tiền 15.000.000 đồng là số tiền Đ đã cầm cố chiếc xe mô tô của anh C.

Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay Hoàng Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 21/10/2020, Đ đi từ nơi trọ ở thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đến cổng số 3 của Công ty Hồng Hải gặp anh C để thực hiện hành vi chiếm đoạt xe mô tô của anh C. Tại đây, Đ nói dối anh C mượn anh C chiếc xe mô tô để đi giải quyết công việc cá nhân, anh C tưởng thật đồng ý. Sau đó anh C giao chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B2-726.60 cho Đ. Lấy được xe, Đ điều khiển xe mô tô của anh C đi đến nơi làm của Đ cất dấu. Khoảng 13 giờ cùng ngày do xe không có giấy tờ cầm cố không được cho nên Đ quay lại cổng Công ty Hosiden gặp anh C. Tại đây, Đ nói dối anh C là xe mô tô đã bị Công an tạm giữ, cần đăng ký để lấy xe ra. Anh C tưởng thật đã giao đăng ký chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B2-726.60 mang tên Phùng Văn Trung cho Đ. Lấy được đăng ký xe, Đ mang chiếc xe mô tô và đăng ký xe của anh C cầm cố cho bà Nguyễn Thị L hai lần lấy số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) chi tiêu cá nhân hết.

Anh Vi Văn C vắng mặt tại phiên tòa lời khai tại cơ quan điều tra anh khai Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 21/10/2020 anh đang chuẩn bị đi làm thì Đ đến chỗ anh trọ hỏi mượn xe đi có việc, anh tưởng thật đã đồng ý cho Đ mượn xe và anh giao xe mô tô biển kiểm soát 98B2-726.60 cho Đ mượn. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Đ lại gặp anh và nói với anh là xe mô tô đã bị Công an tạm giữ, cần đăng ký để lấy xe ra và đề nghị anh đưa đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98B2-726.60 cho Đ để Đ lấy xe ra. Anh tưởng Đ nói thật nên anh đã giao đăng ký chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B2-726.60 mang tên Phùng Văn Trung cho Đ. Sau đó anh được biết Đ đã nói dối để anh cho Đ mượn xe. Đ đã mang xe của anh đi cầm cố lấy tiền tiêu không trả xe cho anh. Xe mô tô biển kiểm soát 98B2-726.60 đăng ký mang tên Phùng Văn Trung là tài sản anh mua của anh Tuyển và anh Tuyển mua của anh Trung. Hiện anh đã được cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên trả cho anh xe mô tô biển kiểm soát 98B2-726.60 và đăng ký xe mang tên Phùng Văn Trung đầy đủ nên anh không yêu cầu gì và cũng không đề nghị gì.

Bà L vắng mặt tại phiên tòa tại cơ quan điều tra bà trình bày bà đang ở nhà thì Đ mang xe mô tô biển kiểm soát 98B2-726.60 và đăng ký mang tên Phùng Văn Trung đến cửa hàng nhà bà cầm cố lấy 12.000.000 đồng do xe có giấy tờ đầy đủ cho nên bà đã đồng ý và giao cho Đ 12.000.000đ. Sau đó đến khoảng 20 giờ cùng ngày Đ lại đến cửa hàng vay thêm 3.000.000 đồng và để lại chứng minh nhân dân. Sau khi biết xe mô tô biển kiểm soát 98B2-726.60 đăng ký mang tên Phùng Văn Trung là tài sản Đ lừa đảo chiếm đoạt nên bà đã mang xe mô tô và giấy tờ ra nộp cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên. Nay bà yêu cầu Đ trả cho bà 15.000.000 đồng mà Đ chưa trả bà ngoài ra bà không yêu cầu gì khác.

Tại cơ quan điều tra anh Trung khai; Anh có chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B2-726.60 đang ký mang tên Phùng Văn Trung năm 2018 anh đã bán cho người

không biết tên xe anh đã bán nay anh xác định xe đó không phải của anh nên anh không yêu cầu gì.

Từ nội dung trên cáo trạng số 41 /CT- VKS ngày 02/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Hoàng Văn Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt; Hoàng Văn Đ từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và đề nghị căn cứ điều 56 bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt với bản án số 67/2021/HSST ngày 25/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn tỉnh Bắc Ninh buộc Hoàng Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 34 tháng (Ba mươi tư tháng) tù thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ xung đối với Hoàng Văn Đ;

Về dân sự; Căn cứ vào các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự buộc Hoàng Văn Đ phải bồi thường cho anh Nguyễn Thị L là 15.000.000 đồng.

Về tang vật Căn cứ vào các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả cho Hoàng Văn Đ 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn Đ.

Về án phí: áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hoàng Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm và đề nghị tuyên quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện cơ bản theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời trình bày của bị hại, người có quyền L nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời khai người làm chứng tang vật chứng thu được của vụ án về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận; Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 21/10/2020, do biết anh C có Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc, biển kiểm soát 98B2- 726.60 nên Hoàng Văn Đ sinh 1990 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã đi từ thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đến cổng số 3 của Công ty Hồng Hải gặp anh C để thực hiện hành vi chiếm đoạt xe mô tô của anh C. Tại đây, Đ nói dối anh C để anh C cho Đ mượn xe mô tô. Anh C đồng ý cho Đ mượn xe mô tô biển kiểm soát 98B2-726.60. Lấy được xe, Đ điều khiển xe mô tô của anh C đi đến nơi làm của mình ở thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh cất dấu. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Đ quay lại cổng Công ty Hosiden gặp anh C. Đ tiếp tục nói dối anh C là xe mô tô đã bị Công an tạm giữ, cần đăng ký để lấy xe ra. Anh C tưởng thật đã giao đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98B2-726.60 mang tên Phùng Văn Trung của mình cho Đ. Lấy được đăng ký, Đ đi về mang chiếc xe mô tô và đăng ký xe của anh C cầm cố cho bà Nguyễn Thị L lấy số tiền 15.000.000 đồng chi tiêu cá nhân. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc, biển kiểm soát 98B2-726.60 có trị giá 31.000.000 đồng. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận Hoàng Văn Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” Vi phạm Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 67/2021/HSST ngày 25/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn tỉnh Bắc Ninh xử phạt Đ 13 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nhưng hành vi này của Đ thực hiện từ ngày 10/10/2020 cho đến ngày 25/01/2021 Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn tỉnh Bắc Ninh mới xét xử cho nên Hoàng Văn Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải cho nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Làm mất trật tự trị an xã hội, thể hiện sự ngang nhiên coi thường pháp luật, gây hoang mang dao động và bất bình trong quần chúng nhân dân nhất là trong giai đoạn hiện nay tình hình tội phạm xảy ra trên địa bàn huyện Việt Yên có biểu hiện gia tăng. Vì vậy cần phải xử nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng và góp phần ngăn ngừa chung. Nhưng xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, cho nên cũng cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo cơ bản là phù hợp cần chấp nhận. Vì vậy cần phải cách ly bị

cáo ra khỏi xã hội một thời gian đáng kể để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bản án số; 67/2021/HSST ngày 25/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn tỉnh Bắc Ninh xử phạt Đ 13 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nay bản án đã có hiệu lực pháp luật vì vậy cần căn cứ điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của nhiều bản án buộc Hoàng Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án là phù hợp.

[3] Về hình phạt bổ sung bị cáo Đ không công ăn việc làm, không có thu nhập cho nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về dân sự; toàn bộ tài sản mà Đ chiếm đoạt của anh C, anh C đã nhận lại đầy đủ không yêu cầu cho nên không xem xét. Sau khi chiếm đoạt được chiếc xe của anh C, Đ đã cầm cố xe mô tô cho bà L lấy 15.000.000đ Nay Đ chưa trả cho bà L nên bà L yêu cầu Đ trả 15.000.000đ xét là phù hợp cần chấp nhận

[6] Về tang vật : 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn Đ cần trả cho Đ là phù hợp

[7] *Về án phí*; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

*Căn cứ vào Khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật hình sự Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; đối với bị cáo Hoàng Văn Đ.

Xử phạt; Hoàng Văn Đ 21 tháng (Hai mươi một tháng) tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” .

Căn cứ điều 56 bộ luật hình sự Tổng hợp hình phạt với 13 (Mười ba) tháng tù của bản án số 67/2021/HSST ngày 25/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn tỉnh Bắc Ninh buộc Hoàng Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 34 tháng (Ba mươi bốn tháng) tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 22/10/2020

Về dân sự; Căn cứ vào các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự buộc Hoàng Văn Đ phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị L là 15.000.000 đồng

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357, điều 468 Bộ luật dân sự. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về tang vật; Căn cứ vào các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả cho Hoàng Văn Đ 01 chứng minh nhân dân số 121962098 mang tên Hoàng Văn Đ.

Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hoàng Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền L nghĩa vụ liên quan vắng mặt quyền được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THADS huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, Dương sự, Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Vinh